

Bản án số: 107/2017/HSST.
Ngày 22/11/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nguyên Thoại;
Ông Phạm Huy Cẩm;
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Mai Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm Sát Viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2017/HSST ngày 25/10/2017 đối với bị cáo:

La Quyết T - Tên gọi khác: Không- Giới tính: Nam
Sinh ngày 15/7/1993 tại Lào Cai.

Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Tổ 15, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Tiền án: Không

Tiền sự: có 01 tiền sự. Ngày 28/7/2015 bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Lào Cai để cai nghiện bắt buộc. Ngày 28/7/2016 chấp hành xong trở về địa phương.

Bố đẻ: La Văn D(Tên gọi khác: La Văn T, sinh năm 1950 (đã chết).

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1966;

Hiện đang trú tại; Tổ 30, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Chị La Thị Thùy L, sinh năm: 1996;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 30, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 15, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

- Anh Hà Quang V ;

Địa chỉ: Tổ 12, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt tại phiên tòa

- Chị Nguyễn Thị L;

Địa chỉ: Tổ 15, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 07/8/2017, tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 35, phường C, thành phố L, phát hiện bắt quả tang La Quyết T, đi xe máy BKS 88S3-4389 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra và La Quyết T đã tự giác lấy 03 gói giấy bạc, bên trong các gói giấy bạc để chứa chất bột khô màu trắng. La Quyết T khai toàn bộ số vật chứng trên là Hêrôin, mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, còn thu giữ của La Quyết T một chiếc xe máy nhãn hiệu SUBITO màu đỏ- đen, Biển kiểm soát 88 S3- 4389; 01 điện thoại di động hiệu MOBIISTAR màu đen đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên La Quyết T, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.000.000đ(Một triệu đồng), trong đó có 200.000đ tiền vừa bán 02 gói ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng trước sự chứng kiến của ông Hà Quang V(sinh năm 1969, trú tại tổ 12, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai) theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực có liên quan đối với La Quyết T tại tổ 15, phường D, thành phố L. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ ở gầm giường trong phòng ở của La Quyết T 01(một) gói giấy bạc, bên trong có chứa đựng chất bột khô màu trắng. Vật chứng được niêm phong theo quy định.

Ngày 07/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra Quyết định trưng cầu giám định số 95. Trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai giám định về ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ đi giám định. Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập cùng ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

Bì 01: 01 gói nilon bên trong có 03 gói giấy bạc, đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, có trọng lượng (khối lượng) là 0,18 (không phẩy mười tám) gam. Tiến hành trích 0,10 (không phẩy mười) gam để giám định và tái niêm phong 0,08 (không phẩy không tám) gam trả lại cơ quan trưng cầu.

Bì 02: 01(một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, trọng lượng (khối lượng) là 0,22 (không phẩy hai mươi hai) gam. Tiến hành trích mẫu để giám định 0,12 gam và tái niêm phong 0,10(không phẩy mười) gam trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 167/GĐMT ngày 08/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Bì 01: 0,18(không phẩy mười tám) gam; Bì 02: 0,22 (không phẩy hai mươi hai) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục đều là chất ma túy Heroine (Hêrôin). Heroine (Hêrôin) thuộc Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 102/KSĐT ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo La Quyết T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1, điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo La Quyết T có hành vi tàng trữ phép 0,40 gam Heroine (Hêrôin), mục đích để bán kiếm lời. Lời khai của bị cáo La Quyết T tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với La Quyết T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo La Quyết T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, số tiền từ 5.000.000VND đến 6.000.000VND.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: Bì 01: 0,08 (không phẩy không tám) gam; Bì 02: 0,10 (không phẩy mười) gam Heroine còn lại được tái niêm phong; 01 ví giả da đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen đã qua sử dụng và số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) của bị cáo La Quyết T. Trả lại cho chủ sở hữu chị La Thị Thùy Linh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUBITO màu đỏ đen biển kiểm soát 88S3- 4389, đã qua sử dụng. Tạm giữ của bị cáo La Quyết T số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án; Trả cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên La Quyết T. Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi liên quan chị La Thị Thùy Linh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUBITO màu đỏ đen, biển kiểm soát 88S3- 4389, đăng ký xe mang tên Trần Thị Trang theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, sơ đồ vị trí bắt quả tang, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo La Quyết T khai nhận do hám lời, bản thân không có việc làm, nghiện chất ma túy, nên bị cáo đã nhận bán Hêrôin cho người khác để kiếm lời. Ngày 27/7/2017, tại quán nước khu vực bến xe thuộc phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, bị cáo gặp hai người nam giới tên Cường và Long. Cường giới thiệu Long đang cần tìm người bán thuê ma túy; đồng thời Long đặt vấn đề với bị cáo La Quyết T, nếu bán được ma túy, Long sẽ trả công bằng 01 gói ma túy để La Quyết T sử dụng, bị cáo đồng ý và Long đã đưa cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu MOBIISTAR cùng chiếc sim điện thoại Viettel để liên lạc, trao đổi với nhau. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/8/2017, Long gọi điện, hẹn gặp bị cáo tại đường Trần Đại Nghĩa, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai. Tại đây Long đưa cho bị cáo La Quyết T 06 gói ma túy và nói 05 gói để trong 01 túi nilon màu trắng, mục đích đem đi bán, còn lại 01 gói là để trả công cho bị cáo. Khi nhận ma túy, bị cáo điều khiển xe máy về tổ 15, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai lấy gói gói ma túy được trả công ra sử dụng một ít, số còn lại bị cáo đem giấu dưới gầm giường ngủ trong phòng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo bán được 02(hai) gói ma túy cho người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng). Khi bán xong bị cáo điều khiển xe máy, đến khu vực tổ 35, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai thì bị kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo La Quyết T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 07/8/2017 bị cáo La Quyết T đã có hành vi tàng trữ 0,40 gam Heroine với mục đích bán cho các con nghiện để kiếm lời. Hành vi của bị cáo La Quyết T đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn về ma túy trên địa bàn thành phố Lào Cai. Bị cáo La Quyết T là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sự hiểu biết xã hội. Bị cáo nhận biết rõ Heroine là chất ma túy mà pháp luật Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì hám lời và muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo đã không có ý thức chấp hành pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 28/7/2015, bị cáo bị đưa đi cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Lào Cai, ngày 28/7/2016, bị cáo chấp hành xong, chưa được xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục nghiện chất ma túy. Vì vậy, đối với bị cáo La Quyết T cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: “ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc cấm làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thu giữ của bị cáo La Quyết T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUBITO màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 88 S3- 4389; 01 điện thoại di động hiệu MOBIISTAR màu đen đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên La Quyết T, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), trong đó có 200.000đ tiền bán ma túy.

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo La Quyết T, cơ quan giám định đã trích mẫu: Bì 01: 0,10 gam từ 0,18 gam và Bì 02: 0,12 gam từ 0,22 gam để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại bì 01: 0,08 (không phẩy không tám) gam; bì 02: 0,10 (không phẩy mười) gam được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trung cầu; Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c Khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUBITO màu đỏ đen, biển kiểm soát 88 S3- 4389, đăng ký xe mang tên Trần Thị Trang, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88S3- 4389 là của chị La Thị Thùy Linh. Việc bị cáo tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 88S3- 4389 sử dụng làm phương tiện phạm tội chị La Thị Thùy Linh không biết và không tham gia cùng. Xét thấy, cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen đã qua sử dụng. Đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), trong đó có 200.000đ tiền bị cáo do phạm tội mà có, nên cần tịch thu số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền còn lại 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng); 01 chứng minh thư nhân dân mang tên La Quyết T là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 ví giả da màu đen là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo, do đó cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo La Quyết T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo La Quyết T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Khoản 1, Điều 194; điểm p, Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo La Quyết T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ 07/8/2017.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Bì 01: 0,08 (không phẩy không tám) gam; Bì 02: 0,10 (không phẩy mười) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại theo trích mẫu giám

định thu trong vụ La Quyết T có hành vi phạm tội về ma túy, thu giữ ngày 07/8/2017 tại tổ 35 phường Cốc Lếu và tổ 15, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen đã qua sử dụng và số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) của bị cáo La Quyết T. Trả lại cho chủ sở hữu chị La Thị Thùy Linh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUBITO màu đỏ đen biển kiểm soát 88S3- 4389, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo La Quyết T số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng); 01 chứng minh thư nhân dân mang tên La Quyết T. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) trả lại cho bị cáo. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo La Quyết T phải chịu 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THA dân sự;
- PV 27;
- CA TP;
- Bị cáo;
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

